

Bản án số: 161/2020/HS -ST

Ngày: 26 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà TTT.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông: N V T - Cán bộ nghỉ hưu

2. Bà: B T K L - Cán bộ nghỉ hưu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà V T L - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CP.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP tham gia phiên tòa:*** Bà N T N - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/9/2020 tại Hội tr- ờng xét xử Toà án nhân dân thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh, đ- a ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2020/QĐXX-HS ngày 09/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: ĐNT - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10/9/1959, tại thành phố CP, tỉnh QN.

Nơi cư trú: Tổ 2, khu T S , phường C S , thành phố CP, tỉnh QN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Đ M C (đã chết); Con bà: N T P (đã chết).

Vợ: P T H , sinh năm 1969 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 1989

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/8/1980, bị Tòa án nhân dân thị xã CP (nay là thành phố CP) xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản riêng công dân”.

Ngày 06/7/1986, Tòa án nhân dân tỉnh QN xử phạt 12 tháng tù về tội “Xuất cảnh trái phép”.

Bị giữ khẩn cấp ngày 03/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh QN. Có mặt.

Người làm chứng: N Q H , N H G , N N T . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, N Q H (sinh năm 1987, trú tại tổ 21, khu Đ H, phường C Đ , thành phố CP) và N H G (sinh năm 1985, trú tại tổ 2, khu D T , phường C T , thành phố CP) rủ nhau góp chung tiền đến nhà ĐNT mua

ma túy sử dụng. H góp 200.000 đồng, G góp 100.000 đồng, sau đó, cả hai đến nhà ĐNT ở tổ 2, khu T S, phường C S, thị trấn N N T (sinh năm 1985, trú tại tổ 61, khu H S, phường C Đ, thành phố CP) ở đó. Tại đây, H hỏi và mua được 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng của T. Sau khi mua được ma túy, H thấy trên mặt bàn uống nước nhà T có bộ đồ sử dụng, nên đã đổ một ít ma túy trong gói vừa mua vào nỏ để sử dụng, rồi H, T, G và T cùng nhau sử dụng. Đến hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày, Công an phường C S phối hợp với Công an phường C B, thành phố CP kiểm tra hành chính nhà T, phát hiện T, H, G và T sử dụng trái phép chất ma túy, thì H vớt gói ma túy còn lại xuống đất nơi H ngồi. Vật chứng thu giữ của T gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải 01 túi nylon, kích thước 4x4 cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; Thu trong túi quần phía trước bên trái 750.000 đồng; túi áo ngực phía trước bên trái 1.600.000 đồng; Thu trên mặt bàn kính 01 bộ đồ sử dụng ma túy (01 chai nhựa, phía trên nắp chai có đục 2 lỗ, gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim 0966.312.166, 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng, lắp sim số 0367.636.311; Thu giữ dưới nền nhà vị trí H ngồi 01 túi nylon, kích thước 1,6 x 2cm, chứa chất tinh thể màu trắng.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của ĐNT, thu giữ trong ngăn kéo tủ gỗ kê tại phòng ngủ 01 cân điện tử tiểu ly màu nâu; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 9,5 cm (một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn); 01 vỏ túi nylon kích thước 4x6 cm và 06 vỏ túi nylon, kích thước 1,6x2 cm.

Tại bản Kết luận giám định số 640/KLGD ngày 08/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN kết luận: 01 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng thu của ĐNT là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,081 gam; 01 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng thu của N Q H là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,039 gam; Tại kết luận giám định số 641/KLGD ngày 10/6/2020 kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của N Q H, N N T, N H G và ĐNT có ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, ĐNT khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên, ngoài ra T còn khai: Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ do T mua của người tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ), với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán. Trong tổng số tiền 2.350.000 đồng bị thu giữ thì có 300.000 đồng là tiền bán ma túy cho H, 01 điện thoại Nokia sử dụng liên lạc mua bán ma túy, 01 cân tiểu ly điện tử, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá và 01 đoạn ống nhựa màu trắng dùng để sử dụng ma túy đá, 07 vỏ túi ni lon mục đích để đựng ma túy để sử dụng và bán.

Người làm chứng: N Q H và N H G khai phù hợp lời khai của ĐNT về việc cùng nhau đến nhà T để mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng để sử dụng. N N T khai H hỏi mua ma túy của T với giá 300.000 đồng, sau đó H, G, T và T cùng sử dụng ma túy tại nhà T thì Công an vào kiểm tra, thu giữ ma túy và đồ vật liên quan.

Bản cáo trạng số: 162/CT-VKS-CP ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP đã truy tố ĐNT về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt ĐNT từ 30 tháng đến 36 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố CP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, ĐNT khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính và biên bản khám xét ngày 03/6/2020, biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 03/6/2020, tại tổ 2, khu Tây Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố CP, tỉnh QN, ĐNT có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000đồng cho N Q H để H và G sử dụng. Ngoài ra ĐNT còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,081 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán thì bị Công an kiểm tra thu, giữ.

[3] Hành vi nêu trên của ĐNT đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự nh- Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Hành vi của ĐNT là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước. Bị cáo đã là người cao tuổi, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn hưởng lợi từ việc bán chất ma túy cho các đối tượng khác nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của T không chỉ gây ra tệ nạn nghiện ma túy trong cộng đồng, hủy hoại sức khỏe, mà còn là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, do đó cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: ĐNT không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, năm 1980 và năm 1986 đã bị Tòa án xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng công dân” và tội “Xuất cảnh trái phép”. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội, do hám lời từ việc bán trái phép chất ma túy nên bị cáo đã vi phạm pháp luật, do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN đã giám định hết một phần đối với 2,081gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của ĐNT (kí hiệu M1) và hoàn lại 2,03gam trong phong bì niêm phong số 640/KLGD ngày 08/6/2020, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; Đối với 0,039gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Quang Huy (kí hiệu M2) đã giám định hết, không hoàn lại nên không xem xét.

01 cân tiểu li điện tử, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá, 01 đoạn ống nhựa màu trắng và 07 vỏ túi nilon, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kèm 01 sim, bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, do vậy trả lại cho bị cáo.

Số tiền 2.350.000đồng thu của ĐNT, trong đó 300.000đồng là do bị cáo bán ma túy cho Huy mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 2.050.000đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Quang Huy, Nguyễn Hồng Giang và Nguyễn Ngọc Tân có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố CP đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp pháp luật.

Đối tượng bán ma túy cho Thanh, do không biết lai lịch, địa chỉ, không đủ cơ sở điều tra làm rõ nên không xem xét.

[8] Về án phí: ĐNT phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ĐNT thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: ĐNT phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: ĐNT 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, giữ 03/6/2020.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a,b,c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 2,03gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại trong phong bì niêm phong số 640/KLGD ngày 08/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN; 01 cân tiểu li điện tử màu nâu; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa, 01 nắp chai nhựa đục 2 lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 đoạn ống nhựa màu trắng và 07 vỏ túi nilon không chứa gì.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen kèm 01 sim, không kèm pin và 300.000đồng.

- Trả lại cho ĐNT 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, màn hình bị vỡ kèm 01 sim, 01 pin và 2.050.000đồng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 198/BB-THA ngày 11/9/2020 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố CP).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án, ĐNT được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: ĐNT có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/9/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố CP;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND tỉnh QN;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. CP;
- Cơ quan THAHS Công an TP. CP;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục THADS thành phố CP;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

TTT

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CP, ngày 26 tháng 9 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 26 tháng 9 năm 2020

Tại: Tòa án nhân dân thành phố CP tỉnh QN.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà TTT

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tơn; Bà Bùi Thị Kim Loan.

Tiến hành nghị án đối với vụ án Hình sự thụ lý số 163/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020 đối với bị cáo: ĐNT, tên gọi khác: không, sinh ngày 10/9/1959 tại thành phố CP, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo:

Tuyên bố: ĐNT phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Kết quả biểu quyết: 3/3.

□p dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt ĐNT 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, giữ 03/6/2020. Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 2,03 gam ma túy hoàn lại trong phong bì niêm phong số 640/KLGĐ ngày 08/6/2020; 01 cân tiểu li điện tử màu nâu; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa, 01 nắp chai nhựa đục 2 lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 đoạn ống nhựa màu trắng và 07 vỏ túi nilon không chứa gì.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen kèm 01 sim, không kèm pin và 300.000đồng.

- Trả lại cho ĐNT 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, màn hình bị vỡ kèm 01 sim, 01 pin và 2.050.000đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Quang Huy, Nguyễn Hồng Giang và Nguyễn Ngọc Tân có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố CP đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp pháp luật.

Đối tượng bán ma túy cho Thanh, do không biết lai lịch, địa chỉ, không đủ cơ sở điều tra làm rõ nên không xem xét.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì ĐNT thuộc trường hợp người cao tuổi nên miễn án phí.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/9/2020. Kết quả biểu quyết: 3/3

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án hình phạt tù.

Nghị án kết thúc hồi giờ phút ngày 26/9/2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và thống nhất ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

